TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2024/QĐCNTTLH	*Phúc Thọ, ngày 16 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - TP HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của Anh Đặng Quang D và chị Trần Thị A.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 10/01/2024 về việc yêu cầu ly hôn của Anh Đặng Quang D.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31/01/2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Nguyên đơn*: Anh **Đặng Quang D,** sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn 2, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* Chị **Trần Thị A**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn 2, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Quang D và chị Trần Thị A.

+ Về con chung: Anh D và chị A có 02 con chung cháu Đặng Trần Ánh Ng, sinh ngày 30/01/2016 và cháu Đặng Trần Ngọc A1, sinh ngày 16/9/2017. Khi ly

hôn, Anh D và chị A thỏa thuận: Giao cháu Đặng Trần Ánh Ng cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Đặng Trần Ngọc A1 cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, công sức, về nợ: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ;
- UBND xã V (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Minh Loan